

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HSPT
Ngày: 01-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các thẩm phán: Ông Phạm Tiến Dũng

Ông Vũ Hà Nam

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:

Bà Tống Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2017/TLPT-HS ngày 18/12/2017, do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 345/2017/HS-ST ngày 09/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Đức C - Sinh 1987;

ĐKHKT: Số 62/547 đường T - phường L - thành phố N - tỉnh Nam Định;

Nơi ở: Số 72/547 đường T - phường L - thành phố N - tỉnh Nam Định;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 01/12;

Bố đẻ: Nguyễn Văn M (đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị C, sinh năm 1958;

Tiền án; tiền sự: Không có;

Bị bắt tạm giam từ ngày 12-6-2017.

2. Trần Xuân H - Sinh 1988;

ĐKHKT: Số 04/571 đường T - phường V - thành phố N - tỉnh Nam Định;

Nơi ở: Số 78/547 đường T - phường L - thành phố N - tỉnh Nam Định

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Bố đẻ: Trần Văn V (đã chết); Mẹ đẻ: Đinh Thị L, sinh năm 1964;

Đã ly hôn vợ và có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 10-8-2016, Công an phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi đánh nhau;

Nhân thân:

- Ngày 21/10/2013, Công an phường Ngô Quyền thành phố Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức C1 cáo về hành vi gây mất an ninh trật tự,
- Ngày 20/6/2014 Công an phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức C1 cáo về hành vi đánh nhau,
- Ngày 04/4/2016 Công an phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức C1 cáo về hành vi đánh nhau;

Bị bắt tạm giam từ ngày 12-6-2017.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức C có đơn kháng cáo:**

Anh Nguyễn Đức C1, sinh năm 1990;

ĐKHKT: Số 72/547 đường T - phường L - thành phố N - tỉnh Nam Định (là em trai của bị cáo Nguyễn Đức C).

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức C và bị cáo Trần Xuân H theo quy định tại Điều 75, Điều 76 BLTTHS:**

Luật sư Đỗ Thị Minh T - Thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

*** Người bị hại không kháng cáo:** Anh Trần Ngọc H1, sinh năm 1985;

ĐKHKT: Số 207 đường H - phường Q - thành phố N - tỉnh Nam Định;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11-6-2017, Trần Xuân H đang ngồi xem Nguyễn Đức C câu cá tại bờ hồ Hàng Nan - phường Cửa Bắc - thành phố Nam Định, thuộc quản lý của gia đình anh Trần Ngọc H1 thì anh H1 và em trai là Trần Ngọc Q đi xe máy đến kiểm tra hồ cá. Thấy C đang ngồi câu cá, anh H1 đi bộ đến chỗ C nói “Thằng này cầm cành câu về”, C trả lời “Để tao câu nốt mẻ đã”, anh H1 liền dùng chân đá một cái vào người C, C liền kêu lên và chạy về nhà cách hồ Hàng Nan khoảng 20m. Thấy anh H1 đánh C, H đi đến đứng đối diện với anh H1 nói “Thằng đây bị thần kinh đấy đừng động vào nó”, anh H1 nói lại “Mày thích gì”, sau đó cả hai xông vào dùng tay ghì cổ nhau, đấm nhau. C cầm một đoạn tuýp sắt phi 21 dài khoảng 80 cm ở tay trái chạy từ nhà ra chỗ anh H1, chạy ngay sau C là anh Nguyễn Đức C1 (là em trai C) và anh Trần Xuân H2

là anh trai H, trên tay H2 cầm một đoạn gậy sắt hình hộp vuông dài khoảng 45cm x 2cm x 2cm. C cầm tuýp sắt định xông vào đánh anh H1 thì anh C1 chạy đến giật tuýp sắt từ tay C định đánh anh H1 nhưng bị Q ngăn cản, C1 đẩy Q ra rồi dùng tuýp sắt vụt vào tay và đùi của Q. Sau khi bị C1 giật đoạn tuýp sắt, trong lúc anh H1 và H đang vật nhau thì C nhặt 01 nửa viên gạch đỏ dùng xây nhà kích thước 15cm x 10cm x 5cm ở gần đó cầm ở tay trái đi đến đứng sau lưng hơi chếch bên phải anh H1 và đập một phát trúng phía sau bên trái đầu anh H1 làm rách ra chảy máu, anh H1 bị choáng ngã ra đất. C vắt nửa viên gạch xuống bãi đất trống gần đó. Thấy anh H1 bị C cầm gạch đập vào đầu bị choáng ngã ra đất và bị chảy máu, H tiếp tục nhặt đoạn sắt hộp do H2 ngã ra làm rơi dưới nền đất tiếp tục đi đến vụt một nhát vào tay và một nhát vào hông của anh H1 rồi cầm đoạn sắt hộp về nhà cất giấu ở sân.

Hậu quả: Anh Trần Ngọc H1 bị thương tích 01 vết thương thái dương trái kích thước 5cm, vỡ lún xương sọ thái dương trái, tụ máu nội sọ thái dương, bầm tím cánh tay phải.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 105/17/TgT ngày 17-7-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Anh Trần Ngọc H1 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 43%; cơ chế hình thành vết thương: vật cứng có cạnh tác động gây thương tích.

Đối với hành vi Nguyễn Đức C1 dùng tuýp sắt vụt vào tay và đùi của Q thì anh Q chỉ bị sưng nề phần mềm, thương tích không đáng kể nên anh Q không có đề nghị gì.

Ngày 12-6-2017, cơ quan C1 sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã bắt khẩn cấp Trần Xuân H và Nguyễn Đức C. Tại cơ quan điều tra, H và C khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh H1.

Quá trình điều tra, gia đình Nguyễn Đức C đã cung cấp cho cơ quan điều tra bệnh án tâm thần của C. Ngày 29-6-2017 Cơ quan điều tra đã trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương Hà Nội giám định để xác định tình trạng năng lực trách nhiệm hình sự của C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 304/KLGD ngày 23/8/2017 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm hiện tại, Nguyễn Đức C có bệnh chậm phát triển tâm thần /Động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã số F70/G40.6. Tại các thời điểm trên Nguyễn Đức C hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn gậy sắt hình hộp vuông mà H sử dụng đánh H1 và 01 đoạn tuýp sắt C1 sử dụng đánh Quỳnh; 02 đôi dép và 02 nửa viên gạch đỏ tại hiện trường.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Trần Ngọc H1 yêu cầu mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền là 50.000.000 đồng; các bị cáo và gia đình chưa bồi thường cho bị hại.

Từ nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 345/2017/HSST ngày 09/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định, đã quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; điểm n khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 (đối với bị cáo Nguyễn Đức C)

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức C và Trần Xuân H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Đức C 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-6-2017.

- Bị cáo Trần Xuân H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-6-2017.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 587, Điều 590, Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức C và Trần Xuân H phải liên đới bồi thường cho anh Trần Ngọc H1 số tiền 53.512.492 (năm mươi ba triệu năm trăm mười hai nghìn bốn trăm chín mươi hai) đồng; chia phần bị cáo C phải bồi thường số tiền 36.512.492 (ba mươi sáu triệu năm trăm mười hai nghìn bốn trăm chín mươi hai) đồng, bị cáo H phải bồi thường số tiền 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng.

- Ngày 19/11/2017, anh Nguyễn Đức C1 – người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức C có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm xem xét xử bị cáo C ở khoản 2 Điều 104 BLHS để giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường dân sự cho bị cáo Nguyễn Đức C.

- Ngày 22/11/2017, bị cáo Trần Xuân H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Trần Xuân H và người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Đức C là anh Nguyễn Đức C1 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cả hai gia đình bị cáo Trần Xuân H và Nguyễn Đức C đều xuất trình biên lai tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

Các bị cáo Nguyễn Đức C, Trần Xuân H đều khai nhận đã bị TAND thành phố Nam Định xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng không oan.

* Đại diện VKSND tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, không oan. Kháng cáo của bị cáo Trần Xuân H và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức C làm trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa gia đình các bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện đã tự nguyện nộp một phần tiền bồi thường cho người bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định – nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS.

Khi lượng hình các bị cáo được xem xét vận dụng tinh thần của khoản 3 Điều 134 BLHS 2015, cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót.

Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã ấn định cho các bị cáo là nhẹ, vì vậy đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên cho các bị cáo. Chỉ sửa phần áp dụng Điều luật là vận dụng tinh thần khoản 3 Điều 134 BLHS 2015 khi lượng hình cho các bị cáo.

* Luật sư trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí về tội danh và Điều luật mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm cả hai gia đình bị cáo đều xuất trình tài liệu thể hiện đã tự nguyện khắc phục nộp một phần tiền bồi thường cho người bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Kháng cáo của bị cáo Trần Xuân H và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức C đều làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự tố tụng phúc thẩm.

Xét nội dung kháng cáo thấy: Xuất phát từ việc Nguyễn Đức C ngồi câu cá tại hồ cá của gia đình nhà anh Trần Ngọc H1, khi anh H1 đến nhắc nhở không cho C câu cá và dùng chân đá vào người C, dẫn đến C bỏ chạy về nhà lấy tuýp sắt chạy ra, trong lúc C chạy về nhà thì giữa anh H1 và Trần Xuân H cãi chửi nhau dẫn đến hai bên xông vào đánh nhau. C cầm tuýp sắt chạy ra được mọi người can ngăn giằng tuýp sắt lại, thấy H và anh H1 đang ôm đánh nhau thì C đã nhặt một nửa viên gạch đến đập một phát trúng phía sau bên trái đầu anh H1 làm rách da chảy máu, anh H1 bị choáng ngã ra đất. Thấy anh H1 bị C cầm gạch đập vào đầu bị choáng ngã ra đất, H nhặt đoạn sắt hộp dưới nền đất đi đến vục một nhát vào tay và một nhát vào hông của anh H1. Hậu quả anh Trần Ngọc H1 bị thương tích 43%.

Cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Đức C, Trần Xuân H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS là đúng người đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo Trần Xuân H và Nguyễn Đức C xuất trình biên lai tự nguyện nộp một phần tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định, đây được xem xét là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, các bị cáo đã dùng gạch, gây sát gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ 43% nên bị truy tố xét xử theo khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999 - có khung hình phạt nặng hơn so với khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015, do đó căn cứ Nghị quyết 41/QH khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015 để ấn định hình phạt cho các bị cáo, cấp sơ thẩm không vận dụng tinh thần Điều 134 BLHS 2015 để lượng hình cho các bị cáo là thiếu sót.

Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa phúc thẩm và vận dụng tinh thần BLHS năm 2015, HĐXX thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo – giảm cho mỗi bị cáo một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử thấy cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các hóa đơn chứng từ, các khoản kê khai hợp lý của người bị hại về việc điều trị thương tích, để ấn định mức bồi thường đối với các bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật. Kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức C đề nghị xem xét giảm mức bồi thường đối với bị cáo Nguyễn Đức C không có căn cứ pháp lý – không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS 2015

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Xuân H và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức Cường: Sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/QH, khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015; điểm n khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 (đối với bị cáo Nguyễn Đức Cường).

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Đức C 04 năm 09 tháng (*bốn năm chín tháng*) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-6-2017.

- Bị cáo Trần Xuân H 04 năm 06 tháng (*bốn năm sáu tháng*) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-6-2017.

Đều về tội “Cố ý gây thương tích”

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 587, Điều 590, Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức C và Trần Xuân H phải liên đới bồi thường cho anh Trần Ngọc H1 số tiền 53.512.492 (năm mươi ba triệu năm trăm mười hai nghìn bốn trăm chín mươi hai) đồng; chia phần bị cáo C phải bồi thường số tiền 36.512.492 (ba mươi sáu triệu năm trăm mười hai nghìn bốn trăm chín mươi hai) đồng, bị cáo H phải bồi thường số tiền 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng; được trừ đi số tiền 05 (năm) triệu đồng mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định, các bị cáo còn phải bồi thường số tiền cụ thể như sau:

Bị cáo Nguyễn Đức C còn phải bồi thường 31.512.492 đồng.

Bị cáo Trần Xuân H còn phải bồi thường 12.000.000 đồng.

(Theo biên lai thu tiền số 0002180 và số 0002181 cùng ngày 04/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn yêu cầu, nếu người phải bồi thường không thi hành khoản tiền này, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo - kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo - kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND - VKS - CA TP Nam Định
- Chi cục THA dân sự TP Nam Định
- VKS - Công an tỉnh Nam Định
- Bị cáo; Người tham gia tt;
- Lưu HS, tòa HS

Đã ký

Vũ Thị Mai Hương